

Số: **516/2025/QĐST-HNGĐ**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị Bé Ng**, sinh năm 1995; Căn cước công dân số: 079195012038; Cấp ngày 19/01/2022

Địa chỉ: A5/135C Tổ 5 Ấp 1, xã Tân Nh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông **Lê Văn Th**, sinh năm 1991; Căn cước công dân số: 079091035896; Cấp ngày 11/8/2021

Địa chỉ: A5/135C Tổ 5 Ấp 1, xã Tân Nh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/9/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Bé Ng và ông Lê Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Bé Ng và ông Lê Văn Th đồng ý thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 131/2014, Quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Tân Nh, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân xã Tân Nh, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 23/10/2014 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

2.2. Về con chung: Bà Ngô Thị Bé Ng và ông Lê Văn Th xác nhận có 02 (hai) con chung là trẻ Lê Thị Hoàng Y, sinh ngày 26/11/2014 và trẻ Lê Thị Yến Nh, sinh ngày 03/01/2018. Sau khi ly hôn, các đương sự thống nhất giao 02 con chung là trẻ Lê Thị Hoàng Y và trẻ Lê Thị Yến Nh cho ông Lê Văn Th trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê Văn Th không yêu cầu bà Ngô Thị Bé Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Ngô Thị Bé Ng có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Ngô Thị Bé Ng tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà Ngô Thị Bé Ng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006983 ngày 01/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Ngô Thị Bé Ng được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10, TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TPHCM;
- UBND xã Tân Nhựt, TP.HCM;.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.



Nguyễn Thế Dũng